TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2019/DS-ST
Ngày 17/9/2019
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phượng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trần Trọng Quang
Ông Nguyễn Văn Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-DS ngày 06/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2019/QĐST-DS ngày 26/8/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị L,** sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh T.
Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị P,** sinh năm 1973 (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày: Ngày 12/12^{al}/2018 chị có cho chị Nguyễn Thị P vay số tiền 200.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, chị đã nhiều lần đòi nhưng chị P không trả mà đã bỏ địa phương đi. Nay chị yêu cầu chị Nguyễn Thị P trả số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi.

Bị đơn chị Nguyễn Thị P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị P vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến bằng văn bản về việc chị L khởi kiện chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phạm Thị L yêu cầu chị Nguyễn Thị P trả số tiền 200.000.000 đồng, đây là quan hệ pháp luật tranh chấp "Hợp đồng vay tài

sản" theo qui định tại Điều 463 của Bộ Luật Dân sự. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Phạm Thị L yêu cầu chị Nguyễn Thị P trả số tiền vay 200.000.000 đồng, trả một lần sau khi án có hiệu lực pháp luật. Xét thấy, tại giấy biên nhận ngày 12/12^{al}/2018, thể hiện chị P có vay của chị L số tiền 200.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất 4%/tháng, chị L đã nhiều lần đòi nhưng chị P không trả tiền vốn và lãi mà đã bỏ địa phương đi. Nay chị L yêu cầu chị P trả ngay số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Chị P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không có mặt để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình, còn chị L thì có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội Đồng xét xử căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị P và chị L.

[3] Án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 và Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L.

Buộc chị Nguyễn Thị P có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị L số tiền 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng.

Kể từ ngày chị Phạm Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị P chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi tính theo mức lãi suất do pháp luật quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí: Chị Nguyễn Thị P phải chịu 10.000.000 (Mười triệu) đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Phạm Thị L số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 16635 ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhTiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Phượng